

DANH MỤC CẤM 2016

Tóm tắt những thay đổi chính và ghi chú giải thích

CÁC CHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP BỊ CẤM TRONG VÀ NGOÀI THI ĐẤU

CÁC CHẤT CẤM

S2. Hormone Peptide, Yếu tố tăng trưởng, các chất liên quan

- Leuporelin thay thế cho triptorelin, như một ví dụ phổ biến của hormone chorionic gonadotrophin và yếu tố giải phóng hormone luteinizing.

S4. Hormone và các chất chuyển hóa

- Các chất giống Insulin đã được thêm vào Danh mục để bao gồm tất cả các insulin-receptor agonists.
- Bổ sung Meldonium (Mildronate) vì đã có bằng chứng về việc vận động viên cố ý sử dụng chất này để tăng thành tích thi đấu.

S5. Thuốc lợi tiểu và những chất “che dấu” (để làm giảm hoặc ngăn chặn sự phát hiện chất cấm)

- Cho thấy rõ ràng thuốc chữa mất sử dụng chất ức chế carbonic anhydrase được phép sử dụng.

CÁC CHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP BỊ CẤM TRONG THI ĐẤU

S6. Chất kích thích:

- Chất Clonidine được phép sử dụng

CÁC CHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤM ĐỐI CÁC MÔN THỂ THAO ĐẶC THÙ

P1. Cồn (alcohol):

- Sau khi cân nhắc đề nghị của Liên đoàn mô tô quốc tế (FIM), Liên đoàn này đã được rút cồn – như là chất Doping – ra khỏi danh mục chất cấm.
WADA hiểu rằng FIM sẽ hướng tới việc sử dụng chất cồn theo luật riêng của họ.

CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT

- Chất Meldonium được rút ra khỏi chương trình giám sát và chuyển vào Danh mục cấm.
- Chất Hydrocodone, tỷ lệ morphine/codeine và tapentadol được rút khỏi Chương trình giám sát.